

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành tạm thời Bộ tiêu chí chuyển đổi số cấp huyện đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3853/QĐ-UBND ngày 09/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 471/TTr-STTTT ngày 05/3/2024 về việc đề nghị phê duyệt Quyết định ban hành tạm thời Bộ tiêu chí thực hiện chuyển đổi số cấp huyện đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành tạm thời Bộ tiêu chí chuyển đổi số cấp huyện đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo).

Điều 2. Điều kiện để công nhận hoàn thành các tiêu chí chuyển đổi số cấp huyện hàng năm, bao gồm:

- Hoàn thành toàn bộ các tiêu chí được giao trong năm theo Điều 1 Quyết định này.

- Kết quả đánh giá chuyển đổi số của năm liền trước và điểm tự đánh giá của năm đề nghị công nhận: Đạt từ 70% tổng số điểm trở lên của Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số cấp huyện ban hành kèm theo Quyết định số 3853/QĐ-UBND ngày 09/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Hồ sơ, trình tự đánh giá, công nhận hoàn thành các tiêu chí chuyển đổi số cấp huyện.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo).

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn triển khai thực hiện; hướng dẫn hồ sơ, biểu mẫu, tài liệu minh chứng đảm bảo khoa học, chặt chẽ; hàng năm rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung các tiêu chí đảm bảo phù hợp với các quy định của Trung ương, của tỉnh và tình hình thực tế.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quyết định này. Hàng năm tổng hợp báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét công nhận các huyện, thị xã, thành phố hoàn thành các tiêu chí chuyển đổi số; tham mưu văn bản thu hồi Quyết định công nhận hoàn thành đối với các đơn vị không thực hiện duy trì các tiêu chí chuyển đổi số.

2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đưa kết quả công nhận huyện, thị xã, thành phố hoàn thành các tiêu chí chuyển đổi số theo Quyết định này vào nội dung xác định trách nhiệm trong thực thi công vụ của người đứng đầu và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng hàng năm.

3. Thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh trong việc tổ chức thực hiện chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã thuộc phạm vi quản lý đối với lĩnh vực, địa phương được giao phụ trách.

4. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Công an tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Thanh Hóa, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn cụ thể để triển khai, đôn đốc thực hiện hoàn thành các tiêu chí chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực và nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục 1 kèm theo.

5. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh; khuyến khích các huyện chưa được giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp huyện đến năm 2025 chủ động thực hiện hoàn thành các tiêu chí chuyển đổi số cấp huyện được ban hành theo Quyết định này.

- Tự đánh giá, chấm điểm mức độ chuyển đổi số theo Quyết định số 3853/QĐ-UBND ngày 09/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Phối hợp và tạo điều kiện để Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan tiến hành thẩm định, xác minh số liệu báo cáo.

- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện các chỉ tiêu được giao; tiếp tục chỉ đạo triển khai duy trì các tiêu chí sau khi được công nhận hoàn thành các tiêu chí chuyển đổi số.

6. Các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp mở rộng hạ tầng mạng lưới đáp ứng yêu cầu phát

triển kinh tế số, xã hội số; phối hợp, hỗ trợ các địa phương trong công tác triển khai thực hiện các tiêu chí về chuyển đổi số.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh; Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 QĐ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông (để b/cáo);
- T.Tr Tỉnh ủy, T.Tr. HĐND tỉnh (để b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/cáo);
- Công an tỉnh;
- NHNN Việt Nam - Chi nhánh Thanh Hóa;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Các doanh nghiệp VT-CNTT;
- Lưu: VT, CNTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm

Phụ lục 1

Bộ tiêu chí tạm thời về chuyển đổi số cấp huyện đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Bộ tiêu chí tạm thời chuyển đổi số cấp huyện đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh, gồm 5 nhóm tiêu chí với 23 tiêu chí thành phần:

- Nhóm tiêu chí chung: gồm 01 tiêu chí thành phần;
- Nhóm tiêu chí về Hạ tầng số và An toàn thông tin mạng: gồm 05 tiêu chí thành phần;
- Nhóm tiêu chí về Chính quyền số: gồm 09 tiêu chí thành phần;
- Nhóm tiêu chí về Kinh tế số: gồm 05 tiêu chí thành phần;
- Nhóm tiêu chí về Xã hội số: gồm 03 tiêu chí thành phần.

STT	Nhóm tiêu chí/ tiêu chí thành phần	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025	Cơ quan chủ trì hướng dẫn và đánh giá	Văn bản liên quan đến các tiêu chí
I	TIÊU CHÍ CHUNG					
1	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn được công nhận hoàn thành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã và duy trì ổn định.	%	100%	100%	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Quyết định công nhận hoàn thành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã
II	HẠ TẦNG SỐ VÀ AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG					
1	Tỷ lệ hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn được phê duyệt và triển khai phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ.	%	100%	100%	Sở Thông tin và Truyền thông	Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016
2	Có hệ thống Camera an ninh trên địa bàn kết nối về UBND cấp huyện hoặc Công an cấp huyện để phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông.	Hệ thống	Có	Có	Công an tỉnh	Quyết định số 3853/QĐ-UBND ngày 09/11/2022

STT	Nhóm tiêu chí/ tiêu chí thành phần	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025	Cơ quan chủ trì hướng dẫn và đánh giá	Văn bản liên quan đến các tiêu chí
3	Tỷ lệ hộ gia đình được phủ mạng Internet băng rộng cáp quang.	%	70%	80%	Sở Thông tin và Truyền thông	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022; Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 16/5/2022
4	Có hệ thống Wifi công cộng miễn phí phục vụ nhu cầu của người dân và du khách tại các điểm công cộng như tại nhà văn hóa, các điểm tham quan du lịch, trụ sở UBND cấp huyện (Bộ phận một cửa điện tử; bộ phận tiếp dân...)	Điểm	Có	Có	Sở Thông tin và Truyền thông	Quyết định số 3853/QĐ-UBND ngày 09/11/2022
5	Có hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối thông suốt đến 100% cấp xã (khuyến khích đến cấp thôn), cấp huyện, tỉnh và Trung ương.	Hệ thống	Có	Có	Sở Thông tin và Truyền thông	Quyết định số 3853/QĐ-UBND ngày 09/11/2022
III	CHÍNH QUYỀN SỐ					
1	Tỷ lệ cán bộ, công chức của cấp huyện được trang bị máy tính, có kết nối mạng LAN, được cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền.	%	100%	100%	Sở Thông tin và Truyền thông	Quyết định số 3853/QĐ-UBND ngày 09/11/2022
2	Tỷ lệ văn bản, hồ sơ công việc của UBND cấp huyện và các đơn vị trực thuộc được tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật theo quy định).	%	100%	100%	Sở Thông tin và Truyền thông	Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021; Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 18/5/2020
3	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết trực tuyến.	%	90%	95%	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021;
4	Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận, giải quyết trực tuyến toàn trình.	%	85%	90%	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Quyết định số 5050/QĐ-UBND ngày 28/12/2023

STT	Nhóm tiêu chí/ tiêu chí thành phần	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025	Cơ quan chủ trì hướng dẫn và đánh giá	Văn bản liên quan đến các tiêu chí
5	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến hồ sơ thủ tục hành chính trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.	%	45%	50%	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024
6	Tỷ lệ hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.	%	80%	90%	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024
7	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.	%	100%	100%	Sở Thông tin và Truyền thông	Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022
8	Trang thông tin điện tử cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.	Trang TTĐT	Có	Có	Sở Thông tin và Truyền thông	Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022
9	UBND cấp huyện có công chức chuyên môn chuyên trách ứng dụng công nghệ thông tin, công tác chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.	Công chức chuyên trách	Có	Có	Sở Nội vụ	Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023
IV	KINH TẾ SỐ					
1	Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh tham gia các sàn thương mại điện tử (bao gồm trang thông tin điện tử, mạng xã hội có chức năng sàn giao dịch thương mại điện tử).	%	50%	60%	Sở Công Thương	Quyết định số 645/QĐ-TTg ngày 15/5/2020; Kế hoạch số: 210/KH-UBND ngày 02/10/2020, số 195/KH-UBND ngày 27/8/2021, số 157/KH-UBND ngày 10/6/2022
2	Tỷ lệ các sản phẩm chủ lực, đặc trưng, sản phẩm	%	100%	100%	Sở Nông nghiệp	Kế hoạch số 157/KH-

STT	Nhóm tiêu chí/ tiêu chí thành phần	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025	Cơ quan chủ trì hướng dẫn và đánh giá	Văn bản liên quan đến các tiêu chí
	OCOP của địa phương được đưa lên sàn thương mại điện tử (bao gồm trang thông tin điện tử, mạng xã hội có chức năng sàn giao dịch thương mại điện tử).				và Phát triển nông thôn	UBND ngày 10/6/2022, số 195/KH-UBND ngày 27/8/2021
3	Tỷ lệ hợp tác xã, hộ sản xuất nông nghiệp ứng dụng mô hình công nghệ số trong quản lý sản xuất và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, dịch vụ.	%	30%	50%	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022
4	Tỷ lệ triển khai hoạt động thu phí điện tử, không dùng tiền mặt cho các dịch vụ thiết yếu (Điện, nước, viễn thông, y tế, giáo dục...).	%	60%	75%	- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - CN Thanh Hóa (chủ trì). - Các sở, ban, ngành được phân công QLNN đối với các lĩnh vực (phối hợp)	Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021; Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 12/4/2022; số 97/KH-UBND ngày 04/4/2022
5	Số hóa các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn được xếp hạng cấp tỉnh trở lên và các điểm du lịch đưa lên Cổng thông tin du lịch tỉnh hoặc Cổng/trang thông tin điện tử của đơn vị.	Sản phẩm	Có	Có	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022
V	XÃ HỘI SỐ					
1	Tỷ lệ Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động hiệu quả theo yêu cầu của địa phương.	%	85%	90%	Sở Thông tin và Truyền thông	Công văn số 793/BTTTT-THH ngày 05/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông

STT	Nhóm tiêu chí/ tiêu chí thành phần	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025	Cơ quan chủ trì hướng dẫn và đánh giá	Văn bản liên quan đến các tiêu chí
2	Trung tâm y tế, bệnh viện thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin theo Thông tư 54/2017/TT-BYT và Thông tư 46/2018/TT-BYT của Bộ Y tế.	Có/ không	Có	Có	Sở Y tế	Thông tư 54/2017/TT-BYT và Thông tư 46/2018/TT-BYT của Bộ Y tế
3	Tỷ lệ trạm y tế, cơ sở giáo dục và đào tạo thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.	%	100%	100%	Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021; Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 12/4/2022, số 97/KH-UBND ngày 04/4/2022

Phụ lục 2**Hồ sơ, trình tự đánh giá, thẩm định, công nhận hoàn thành
các tiêu chí chuyển đổi số cấp huyện**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)**1. Hồ sơ, tài liệu đề nghị công nhận**

- Báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số, kèm theo hồ sơ, tài liệu minh chứng của cấp huyện;
- Kết quả xếp hạng mức độ chuyển đổi số của cấp huyện;
- Ý kiến nhận xét, góp ý của các sở, ban, ngành cấp tỉnh được phân công phụ trách các tiêu chí;
- Ý kiến của Thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh phụ trách;
- Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Thông tin và Truyền thông;
- Tờ trình của Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, công nhận.

2. Trình tự đánh giá, thẩm định, công nhận kết quả**2.1. Tự đánh giá của các huyện, thị xã, thành phố**

UBND các các huyện, thị xã, thành phố căn cứ các tiêu chí theo Điều 1 Quyết định này thực hiện tự đánh giá kết quả chuyển đổi số của đơn vị; thực hiện xây dựng Báo cáo, hồ sơ, tài liệu minh chứng kèm theo của từng tiêu chí để gửi các sở, ban, ngành cấp tỉnh được phân công phụ trách các tiêu chí.

2.2. Ý kiến nhận xét, góp ý của các sở, ban, ngành cấp tỉnh được phân công phụ trách các tiêu chí.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố gửi văn bản, hồ sơ xin ý kiến nhận xét, góp ý của các sở, ban, ngành cấp tỉnh.

- Trên cơ sở ý kiến nhận xét, góp ý của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để gửi Thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh phụ trách.

2.3. Ý kiến của Thành viên Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh phụ trách

- UBND các huyện, thị xã, thành phố gửi văn bản, hồ sơ xin ý kiến nhận xét, chỉ đạo của Thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh phụ trách.

- Trên cơ sở theo dõi, chỉ đạo và văn bản, hồ sơ của UBND cấp huyện, Thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh có ý kiến về hồ sơ, kết quả chuyển đổi số của địa phương mình phụ trách, gửi ý kiến về UBND cấp huyện, đồng thời gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp.

- Sau khi có kết quả tham gia ý kiến của Thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh phụ trách; UBND cấp huyện hoàn thiện, tổng hợp hồ sơ, tài liệu gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để thực hiện thẩm định.

2.4. Thẩm định của Sở Thông tin và Truyền thông

- Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu minh chứng của cấp huyện; Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định kết quả thực hiện các tiêu chí theo Điều 1 Quyết định này.

- Trường hợp kết quả thẩm định độc lập của Sở Thông tin và Truyền thông chưa thống nhất với kết quả ý kiến của Thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh phụ trách thì tổ chức Hội nghị trao đổi, làm rõ kết quả thẩm định.

2.5. Tổng hợp kết quả và hồ sơ, tài liệu báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét công nhận kết quả thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số cho các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025; Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp kết quả và hồ sơ, tài liệu báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét công nhận hoàn thành các tiêu chí chuyển đổi số cho các huyện, thị xã, thành phố./.